

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ YÊN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2020/HS-ST
Ngày 16-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Lương Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Xuân Tư.

2. Bà Lê Thị Bổng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Khánh Hòa – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Tạ Hữu Huy – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2020/QĐXXST-HS, ngày 04 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo: **Vàng A P**, sinh ngày 06 tháng 3 năm 1988 tại xã S, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: bản L, xã S, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: trồng trọt; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Mông; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái đoàn thể, tôn giáo: không; Con ông Vàng A L và bà Thào Thị D; có vợ là Thào Thị M và 03 con, con lớn nhất 17 tuổi, con nhỏ nhất 13 tuổi; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 04/8/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 44/2017/QĐ - TA với thời gian chấp hành 24 tháng; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/6/2020 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người phiên dịch: Ông Cầm Đình Cốc – cán bộ hưu trí. Địa chỉ: Tiểu khu 7 thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 13h ngày 12/6/2020, tổ công tác Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản X, xã S, huyện Phù Yên phát hiện và bắt quả tang Vàng A P đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy, P khai nhận mua hê rô in để sử dụng cho bản thân và để bán lại kiếm lời.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu hồng, bên trong có 04 gói nhỏ: 01 gói nhỏ đựng chất nhựa dẻo màu nâu nghi là thuốc phiện, 03 gói nhỏ đựng chất bột màu trắng dạng cục nghi là Heroin.

Ngày 15/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Phù Yên đã phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng ma túy thu giữ và lấy mẫu gửi giám định vật chứng, cụ thể:

- Gói chất bột màu trắng thứ nhất có khối lượng 0,47gam. Lấy 0,17 gam gửi giám định ký hiệu P. Vật chứng còn lại 0,30 gam, ký hiệu P1.

- Gói chất bột màu trắng thứ hai có khối lượng 0,45 gam. Lấy 0,13 gam gửi giám định ký hiệu P2. Vật chứng còn lại 0,32 gam, ký hiệu P3.

- Gói chất bột màu trắng thứ ba có khối lượng 0,35 gam. Lấy 0,08 gam gửi giám định ký hiệu P4. Vật chứng còn lại 0,27 gam, ký hiệu P5.

- Gói chất nhựa dẻo màu nâu có khối lượng 47,93gam. Lấy 5,22 gam gửi giám định ký hiệu P6. Vật chứng còn lại 42,71 gam, ký hiệu P7.

Kết luận giám định số 1001, ngày 18/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu P, P2, P4 đều là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là P = 0,17 gam, P2 = 0,13 gam, P4 = 0,08 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu P6 là ma túy; loại Thuốc phiện; khối lượng của mẫu gửi giám định là 5,22 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1, 27gam, loại Heroine; 47,93 gam, loại Thuốc phiện*”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Vàng A P khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 16h ngày 11/6/2020, P mang theo số tiền 5.000.000 đồng đi bộ từ nhà đến bản L, xã H, huyện B với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân và để bán lại kiếm lời. Khi đến nhà Hạng A S (bạn P, đã chết) gặp vợ của S, P trao đổi và mua của người phụ nữ này 03 gói Heroine được gói bằng nilon xanh và 01 gói thuốc phiện được gói bằng nilon trắng, lớp thứ hai được gói bằng vỏ bao thuốc lào. P cho 04 gói ma túy vừa mua được vào một túi nilon màu hồng rồi cất vào túi quần vải mang theo và đi về nhà. Do mệt nên P ngủ qua đêm ở lán ven đường đến sáng ngày 12/6/2020 P tiếp tục đi bộ về nhà, khi về đến bản X, xã S thì bị cơ quan Công an phát hiện và bắt quả tang.

Do có hành vi nêu trên tại bản cáo trạng số: 55/CT-VKS ngày 19/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Vàng

A P về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Vàng A P phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Vàng A P từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù giam.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì của Công an tỉnh Sơn La được dán kín niêm phong mặt trước ghi: Vật chứng vụ Vàng A P sinh năm 1988, cất giấu trái phép chất ma túy gồm 01 phong bì đã bóc mở + 03 mảnh nilon màu xanh + 01 túi nilon màu trắng + một mảnh nilon (vỏ thuốc lòn) + 04 túi nilon màu trắng bên trong đựng chất nhựa nghi ma túy có ký hiệu P1 = 0,30 gam, P3 = 0,32 gam; P5 0,27 gam, P7 = 42,71 gam). Mặt sau có đầy đủ chữ ký thành phần tham gia niêm phong và chữ ký của đối tượng.

- Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo Vàng A P nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì đối với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2020/QĐXXST – HS, ngày 04/9/2020, Kiểm sát viên tiến hành tố tụng tại

phiên tòa là ông Lương Thành Long, tuy nhiên do Kiểm sát viên Long được phân công nhiệm vụ khác, không thể tham gia tiến hành tố tụng tại phiên tòa được, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên đã có quyết định số 03/QĐ – VKS, ngày 15/6/2020 về việc thay đổi kiểm sát viên thực hành quyền công tố và phân công Kiểm sát viên Tạ Hữu Huy thay cho Kiểm sát viên Lương Thành Long để tham gia phiên tòa, việc thay đổi kiểm sát viên không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, phù hợp với điều 350 Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Ngày 12/6/2020, bị cáo Vàng A P đã có hành vi cất giấu trái phép 1,27 gam Heroine và 47,97 gam Thuốc phiện với mục đích để sử dụng và bán lại kiếm lời thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực bản X, xã S, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội cũng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ:

- Lời khai nhận tội của bị cáo;

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 13 giờ ngày 12/6/2020 tại xã S, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đối với Vàng A P cùng vật chứng thu giữ là 01 gói nilon màu hồng, bên trong có 04 gói nhỏ: 01 gói nhỏ đựng chất nhựa dẻo màu nâu, 03 gói nhỏ đựng chất bột màu trắng.

- Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Biên bản mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; Kết luận giám định số 1001, ngày 18/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La;

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của anh Vàng A G, sinh năm 1984, trú tại bản T, xã S, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết quả điều tra.

Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Vàng A P phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng:

Bị cáo Vàng A P phạm tội với tổng khối lượng chất ma túy là 1,27 gam Heroine và 47,93 gam Thuốc phiện. Căn cứ khoản 2, Điều 5, Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng ma túy thì tổng khối lượng của hai chất ma túy Heroine và nhựa Thuốc phiện như sau: Tỷ lệ phần trăm khối lượng Heroine so với mức tối thiểu đối với Heroine được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là 25,4%. Tỷ lệ phần trăm khối lượng nhựa thuốc phiện so với mức tối thiểu đối với nhựa thuốc phiện được quy định tại điểm h khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là 9,58%. Như vậy tổng khối lượng 02 chất ma túy trên không thuộc trường hợp quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của Vàng A P đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, khung hình phạt có mức hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm và thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương, bị cáo là người có đủ nhận thức về hành vi của mình và phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, cần lên mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo biện pháp cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án. Bị cáo có 01 tiền sự, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, ngày 04/8/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 44/2017/QĐ-TA với thời gian chấp hành 24 tháng. Sau khi P bị bắt quả tang về hành vi mua bán ma túy để sử dụng và bán kiếm lời, công an đã phối hợp với Trung tâm y tế huyện Phù Yên kiểm tra trình trạng nghiện ma túy và kết quả dương tính với ma túy, loại Heroine. Mặc dù đã được cai nghiện tại cơ sở điều trị nghiện nhưng sau khi hết thời gian cai nghiện bị cáo lại sử dụng và bị cáo vẫn tiếp tục mua ma túy với mục đích sử dụng và bán kiếm lời, do vậy cần phải nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo và giáo dục đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có công việc ổn định, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có

giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Vật chứng vụ án:

Đối với 0,89 gam Heroin và 42,71 gam nhựa thuốc phiện còn lại là chất ma túy bị pháp luật Nhà nước cấm mua bán, vận chuyển, tàng trữ cùng 01 phong bì đã bóc mở + 03 mảnh nilon màu xanh + 01 mảnh nilon màu trắng + 01 mảnh vỏ thuốc lào + 04 túi nilon màu trắng đựng chất ma túy trên là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Vàng A P theo lời khai của P. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác định tại bản L, xã H, huyện B có 01 người phụ nữ tên là Sòng Thị P (vợ của Hạng A S). Tuy nhiên hiện nay P không có mặt tại địa phương, cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, điều tra.

[7] Về biện pháp ngăn chặn: Cần áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự để tiếp tục tạm giam bị cáo bảo đảm công tác thi hành án hình sự.

[8] Về án phí: Gia đình bị cáo Vàng A P thuộc diện gia đình chính sách (hộ nghèo) theo Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 02/01/2020 của Ủy ban nhân dân xã S, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Căn cứ vào điều 12 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Vàng A P phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Vàng A P 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 12/6/2020).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì của Công an tỉnh Sơn La được dán kín niêm phong mặt trước ghi: Vật chứng vụ Vàng A P sinh năm 1988, cất giấu trái phép chất ma túy gồm 01 phong bì đã bóc mở + 03 mảnh nilon màu xanh + 01 túi nilon màu trắng + một mảnh nilon (vỏ thuốc lào) + 04 túi nilon màu trắng bên trong đựng chất nhựa nghi ma túy có ký hiệu P1 = 0,30 gam, P3 = 0,32 gam; P5 = 0,27 gam, P7 = 42,71 gam). Mặt sau có đầy đủ chữ ký thành phần tham gia niêm phong và chữ ký của đối tượng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 62/BB – GNVC, ngày 20/8/2020 giữa Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La).

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng A P.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự: Bị cáo Vàng A P được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/9/2020).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện PY (2);
- Công an huyện PY;
- Cơ quan Thi hành án HS;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- UBND xã S;
- Chi cục THADS huyện PY (án có hiệu lực);
- THAPT (3);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Lương Anh